

PHỤ LỤC

NỘI DUNG CẢI THIỆN, NÂNG CAO CHỈ SỐ PAPI TỈNH LẠNG SƠN NĂM 2024

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /5/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Chi Lăng)

| Nội dung | Nhiệm vụ, giải pháp | Cơ quan thực hiện | Cơ quan phối hợp | Thời gian thực hiện |
|--|---|----------------------------------|--|---------------------|
| 1. Sự tham gia của người dân ở cấp cơ sở | | | | |
| a) Tri thức công dân về chính sách hiện hành | Tuyên truyền, phổ biến và thực hiện đầy đủ các quy định của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở 2022 và Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND. | Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã | Phòng Tư pháp, Ủy ban MTTQ Việt Nam và Đoàn thể các cấp | Thường xuyên |
| b) Cơ hội tham gia | - Tuyên truyền, vận động người dân tham gia vào các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội, đoàn thể, các hội, nhóm... - Thông tin để người dân nắm được các quy định về: Quyền cử tri được đi bầu Trưởng thôn, Trưởng khu phố; kết quả bầu cử. | UBND cấp xã | Ủy ban MTTQ Việt Nam và Đoàn thể các cấp; các cơ quan, đơn vị. | Thường xuyên |
| c) Chất lượng bầu cử Trưởng thôn; Trưởng khu phố | Thông tin để người dân nắm được các quy định về chất lượng bầu cử như: Phải có từ hai ứng cử viên trở lên để bầu Trưởng thôn; Khu phố; Cử tri đại diện hộ gia đình trong thôn/khu phố đều được mời đi bầu cử; Việc bầu cử được tổ chức theo hình thức bỏ phiếu kín; Danh sách người trúng cử trưởng thôn/khu phố được niêm yết công khai. | UBND cấp xã | Ủy ban MTTQ Việt Nam và Đoàn thể các cấp; các cơ quan, đơn vị. | Thường xuyên |
| d) Tham gia đóng góp tự nguyện | - Thông tin cho người dân biết các quy định về huy động sự đóng góp tự nguyện; - Việc giám sát xây mới, tu sửa công trình phải có sự giám sát của Ban Thanh tra nhân dân hoặc Ban giám sát đầu tư cộng đồng. | UBND cấp xã | Ủy ban MTTQ Việt Nam và Đoàn thể các cấp; cơ quan, đơn vị. | Thường xuyên |
| 2. Công khai, minh bạch | | | | |
| a) Tiếp cận thông tin | Tuyên truyền, triển khai các hình thức phù hợp để Nhân dân nói lên nguyện vọng, phản ánh kiến nghị, tham gia đóng góp ý kiến vào các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các cơ chế, chính sách của Trung ương cũng như của địa | UBND cấp xã | Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp; các cơ quan, đơn vị. | Thường xuyên |

| Nội dung | Nhiệm vụ, giải pháp | Cơ quan thực hiện | Cơ quan phối hợp | Thời gian thực hiện |
|---|---|---|---|---------------------|
| | phương. | | | |
| b) Công khai danh sách hộ nghèo | Thực hiện đúng quy định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, chuẩn nghèo ở đô thị và nông thôn hằng năm. | Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội – Dân tộc UBND cấp xã | Các cơ quan, đơn vị | Hằng năm |
| c) Công khai thu chi ngân sách | <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện đúng quy định về quản lý ngân sách cấp xã và các hoạt động tài chính khác của xã, thị trấn; - Công bố công khai thu chi ngân sách cấp xã bằng nhiều hình thức (loa truyền thanh, Trang thông tin điện tử của UBND cấp xã, niêm yết công khai tại trụ sở UBND cấp xã, tại thôn/khu phố...); bảo đảm tính chính xác của thông tin về thu chi ngân sách đã công bố. | Phòng Tài chính – Kế hoạch, UBND cấp xã | Các cơ quan, đơn vị | Hằng năm |
| d) Công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và giá bồi thường, thu hồi đất | <ul style="list-style-type: none"> - Thông tin cho người dân biết về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hiện thời của cấp xã, cấp huyện bằng nhiều hình thức; - Công khai Bảng giá đất hằng năm sau khi được UBND tỉnh ban hành tại trụ sở UBND cấp xã, Trang thông tin điện tử của huyện và các hình thức thích hợp khác; - Công khai thông tin về quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn mới. | Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện, Văn phòng HĐND và UBND huyện, UBND cấp xã | Các cơ quan, đơn vị | Thường xuyên |
| 3. Trách nhiệm giải trình với người dân | | | | |
| a) Mức độ và Hiệu quả trong tiếp xúc với chính quyền | Nâng cao trách nhiệm giải trình với người dân đối với các vấn đề khúc mắc | UBND cấp xã; | Ủy ban MTTQ Việt Nam, đoàn thể các cấp và đại biểu HĐND xã; các cơ quan, đơn vị | Thường xuyên |
| b) Giải quyết khiếu nại, tố giác của người dân | Chính quyền địa phương tích cực, chủ động: <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện tốt Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo; Luật Tiếp công dân; | Các cơ quan, đơn vị; UBND | Thanh tra huyện | Thường xuyên |

| Nội dung | Nhiệm vụ, giải pháp | Cơ quan thực hiện | Cơ quan phối hợp | Thời gian thực hiện |
|--|---|---|--|--------------------------|
| | - Thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết tốt những khúc mắc của dân. | cấp xã | | |
| c) Tiếp cận dịch vụ tư pháp | - Tăng cường tuyên truyền phổ biến pháp luật với người dân, đẩy mạnh mô hình trợ giúp pháp lý; - Giới thiệu, hướng dẫn, hỗ trợ, giúp đỡ người dân tiếp cận các dịch vụ pháp lý khi người dân có nhu cầu. | Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã | Phòng Tư pháp | Thường xuyên |
| 4. Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công | | | | |
| a) Kiểm soát tham nhũng trong chính quyền địa phương | Tăng cường kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm. Nghiêm cấm cán bộ, công chức, người thực thi công vụ tại địa phương có các hành vi như: - Dùng tiền công quỹ vào mục đích riêng; - Nhận các khoản tiền ngoài quy định khi làm chứng thực, xác nhận; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; các thủ tục hành chính ở cấp xã | Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã | Thanh tra huyện | Thường xuyên |
| b) Kiểm soát tham nhũng trong cung ứng dịch vụ công Y tế, Giáo dục | - Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện khám chữa bệnh; thái độ phục vụ, quy tắc ứng xử của các nhân viên y tế; - Tăng cường thanh tra kiểm tra các cơ sở giáo dục tiểu học công lập; Đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ; nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên tiểu học. | Văn phòng HĐND và UBND huyện; Trung tâm Y tế huyện; Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện | Phòng Nội vụ, Thanh tra huyện | Thường xuyên |
| c) Công bằng trong tuyển dụng vào khu vực công | Thực hiện việc tuyển dụng công chức phải bảo đảm nguyên tắc: Công khai, minh bạch, khách quan và đúng pháp luật. | Phòng Nội vụ; UBND cấp xã | Thanh tra huyện Các cơ quan, đơn vị | Theo Kế hoạch tuyển dụng |
| d) Quyết tâm chống tham nhũng của chính quyền địa phương | - Tuyên truyền để người dân biết về Luật Phòng chống tham nhũng để mạnh dạn tố cáo hành vi vi phạm, đòi hỏi lộ; - Tăng cường các kênh tiếp nhận thông tin của người dân về hiện tượng tham nhũng; - Công khai rộng rãi, kết quả xử lý các vụ việc tham nhũng. | Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã | Thanh tra huyện | Thường xuyên |
| 5. Thủ tục hành chính công | | | | |

| Nội dung | Nhiệm vụ, giải pháp | Cơ quan thực hiện | Cơ quan phối hợp | Thời gian thực hiện |
|---|--|---|---|---------------------|
| Dịch vụ chứng thực, xác nhận của chính quyền địa phương; Dịch vụ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và Dịch vụ hành chính ở cấp xã | <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện tốt việc giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; - Thực hiện tốt việc niêm yết công khai quy trình giải quyết các TTHC và niêm yết công khai các mức phí, lệ phí phải nộp; - Nâng cao trình độ, kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức giải quyết TTHC; - Quan tâm hơn nữa việc tiếp nhận, xử lý các phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức; - Tiếp tục quan tâm rà soát, đơn giản hóa TTHC; - Thực hiện tốt việc gửi thư xin lỗi đối với những hồ sơ trễ hẹn và quá hạn. | Văn phòng HĐND và UBND huyện, các cơ quan, đơn vị, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai; UBND cấp xã | Phòng Tư pháp; Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Nội vụ. | Thường xuyên |
| 6. Cung ứng dịch vụ công | | | | |
| a) Y tế công lập | <ul style="list-style-type: none"> - Tăng cường công tác tuyên truyền về lợi ích của việc tham gia bảo hiểm y tế. - Thông tin, tuyên truyền về quy định trẻ em dưới 6 tuổi được miễn phí khám chữa bệnh, người nghèo được hỗ trợ mua bảo hiểm y tế; tác dụng của thẻ bảo hiểm y tế trong khám chữa bệnh; - Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh tại bệnh viện tuyến huyện; - Thực hiện các giải pháp khắc phục các hiện tượng tiêu cực trong ngành; - Cải thiện các điều kiện cơ sở vật chất cơ bản phục vụ người khám, chữa bệnh. | Bảo hiểm xã hội huyện; Trung tâm Y tế huyện; UBND cấp xã | UBND cấp xã, Văn phòng HĐND và UBND | Thường xuyên |
| b) Giáo dục tiểu học công lập | <ul style="list-style-type: none"> - Nâng cao chất lượng dạy và học giáo dục tiểu học công lập. - Khắc phục các hiện tượng tiêu cực trong ngành giáo dục. - Cải thiện các điều kiện cơ sở vật chất cơ bản phục vụ dạy và học trong nhà trường. | Phòng Giáo dục và Đào tạo; UBND cấp xã | Thanh tra huyện, các cơ quan, đơn vị liên quan | Thường xuyên |
| c) Hạ tầng căn bản | Bảo đảm cung cấp đầy đủ các điều kiện cơ bản cho người dân như: Điện, đường giao thông nông thôn được trải nhựa; nước sạch cho sinh hoạt tới tận nhà. | UBND cấp xã | Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Điện lực. | Thường xuyên |

| Nội dung | Nhiệm vụ, giải pháp | Cơ quan thực hiện | Cơ quan phối hợp | Thời gian thực hiện |
|---|--|--|----------------------------------|---------------------|
| d) Tăng cường các biện pháp đảm bảo an ninh, trật tự tại địa bàn khu dân cư | Tăng cường các biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự tại địa bàn dân cư, ngăn chặn hiệu quả các loại tội phạm. | Công an huyện, Công an cấp xã | Các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã | Thường xuyên |
| 7. Quản trị môi trường | | | | |
| a) Nghiêm túc trong bảo vệ môi trường | Tổ chức kiểm tra, xử lý các doanh nghiệp, khu công nghiệp, các công trình công cộng đang thi công, các cơ sở sản xuất, chăn nuôi để kịp thời xử lý vấn đề gây ô nhiễm môi trường. | Phòng Tài nguyên và Môi trường, Thanh tra, Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện; UBND cấp xã | Các cơ quan, đơn vị | Thường xuyên |
| b) Chất lượng không khí và chất lượng nước | <ul style="list-style-type: none"> - Triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm khắc phục, hạn chế ô nhiễm, cải thiện chất lượng không khí trên địa bàn huyện: giảm thiểu nguồn phát sinh khí thải độc hại, bụi mịn; - Xử lý nghiêm các vi phạm về bảo vệ môi trường; tuyên truyền, nâng cao nhận thức, ý thức về bảo vệ môi trường không khí; - Tăng cường thanh, kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm đối với các vi phạm của các tổ chức, cá nhân, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, y tế... trong lĩnh vực tài nguyên nước. | Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp xã | Các cơ quan, đơn vị | Thường xuyên |
| 8. Quản trị điện tử | | | | |
| a) Sử dụng Trang thông tin điện tử của chính quyền địa phương | Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền và hướng dẫn cho người dân biết cách sử dụng Trang thông tin điện tử của huyện và của xã, thị trấn. | Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trung tâm Văn hoá, Thể thao và Truyền thông, Phòng Văn hóa và Thông tin, UBND cấp xã | Các cơ quan, đơn vị | Thường xuyên |

| Nội dung | Nhiệm vụ, giải pháp | Cơ quan thực hiện | Cơ quan phối hợp | Thời gian thực hiện |
|---|--|----------------------------------|--|---------------------|
| b) Tiếp cận và sử dụng Internet tại địa phương | Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền và tổ chức tập huấn cho người dân biết sử dụng Internet; nâng cao nhận thức và hành vi sử dụng mạng Internet hiệu quả, văn minh, đúng pháp luật. | Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã | Phòng Văn hóa và Thông tin huyện | Thường xuyên |
| c) Phục đáp của chính quyền qua Trang thông tin điện tử | <ul style="list-style-type: none"> - Tăng cường tuyên truyền hỗ trợ người dân tiếp cận, sử dụng dịch vụ công trực tuyến trong giải quyết TTHC; - Đăng tải đầy đủ thông tin, dự thảo chính sách, pháp luật lên Trang thông tin điện tử để lấy ý kiến của người dân. | Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã | Văn phòng HĐND và UBND huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện. | Thường xuyên |